

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày 28 - 6 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tưởng Thị Tuyết

2. Bà Bùi Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2019/TLST- HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 5 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/HSST- QĐ ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A T** - Sinh ngày 18/12/1977 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: H. Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A C (Đã chết) và bà Tráng Thị D (Đã chết); Vợ là Sùng Thị S; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Sùng A T 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 26/5/2016 Sùng A T đã chấp hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm của bản án trên. Ngày 25/9/2016 Sùng A T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tính đến ngày phạm tội mới bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Bát Xát. “Có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Ngọc P

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/3/2019 khi Sùng A T đang ở nhà tại thôn S, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Sùng A T điều khiển xe mô tô màu sơn đỏ - đen, không rõ nhãn hiệu, không biển kiểm soát và mang theo số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) đi đến bờ sông Hồng thuộc thôn Tùng Sáng, xã A Mú Sung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Khi đến nơi, Sùng A T dựng xe ở lề đường tỉnh lộ 156 rồi đi bộ xuống bờ sông Hồng và bơi sang bờ sông bên Trung Quốc. Khi đi đến bờ sông phía Trung Quốc, Sùng A T đi bộ vào sâu trong nội địa Trung Quốc khoảng 300 mét thì gặp và nhận ra người đàn ông Trung Quốc khoảng 50 tuổi, biết nói tiếng Việt, Sùng A T khai người đàn ông này trước đây đã bán ma túy cho Sùng A T một lần. Sùng A T hỏi mua của người đàn ông người Trung Quốc 700.000 đồng tiền ma túy, Sùng A T đưa cho người đàn ông này 700.000 đồng và nhận từ người đàn ông này 02 gói ma túy trong đó có 01 gói được gói bằng ni lon màu hồng và 01 gói được gói bằng ni lon màu trắng. Sau đó Sùng A T cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi ra bờ sông Hồng phía Trung Quốc, tại đây Sùng A T đã lấy một ít ma túy từ trong gói ni lon màu hồng ra sử dụng, sau đó gói lại cho vào trong miệng và bơi qua sông Hồng trở về Việt Nam. Khi về đến bờ sông Hồng phía Việt Nam, Sùng A T cho 02 gói ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc rồi đi bộ lên chỗ để xe trước đó để đi về. Khi Sùng A T vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác Công an huyện Bát Xát thu giữ của Sùng A T 02 gói ni lon trong đó có 01 gói ni lon màu trắng, 01 gói ni lon màu hồng, trong cả 02 gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, Sùng A T khai nhận là Hêrôin mua về để sử dụng và bán kiếm lời; 01 xe mô tô màu sơn đỏ - đen, không rõ nhãn hiệu, không biển kiểm soát đã qua sử dụng.

Cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Bát Xát tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sùng A T và thu giữ tại đầu giường ngủ của Sùng A T 1/2 lưỡi dao lam màu trắng, trên cả hai mặt đều in dòng chữ CROMA và 06 mảnh nilon màu trắng có kích thước không giống nhau.

Ngày 28/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bát Xát ra Quyết định trưng cầu giám định số 35 đối với số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Sùng A T ngày 27/3/2019. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 28/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bát Xát và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định: 01 gói ni lon màu hồng và 01 gói ni lon màu trắng bên trong cả hai gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục này là 1,02 (Một phẩy không hai) gam. Trích mẫu 0,09 gam để tiến hành giám định, còn lại 0,93 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại Kết luận giám định số 92/GĐMT ngày 29/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,02 (Một phẩy không hai) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôn).

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/3/2019 khi Sùng A T đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Sùng A T điều khiển xe mô tô màu sơn đỏ - đen, không rõ nhãn hiệu, không biển kiểm soát đi đến bờ sông Hồng thuộc thôn Tùng Sáng, xã A Mú Sung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Sùng A T dựng xe ở lề đường tỉnh lộ 156 rồi đi bộ xuống bờ sông Hồng và bơi sang bờ sông bên Trung Quốc để tìm mua ma túy. Sau khi sang được bờ sông phía Trung Quốc, Sùng A T đã mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 700.000 đồng. Sau đó Sùng A T cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi ra bờ sông Hồng phía Trung Quốc, tại đây Sùng A T đã lấy một ít ma túy từ trong gói ni lon màu hồng ra sử dụng, sau đó gói lại cho vào trong miệng và bơi qua sông Hồng trở về Việt Nam. Khi về đến bờ sông Hồng phía Việt Nam, Sùng A T cho 02 gói ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc rồi đi bộ lên chỗ để xe trước đó để đi về. Khi Sùng A T vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 16/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Sùng A T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sùng A T về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Sùng A T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,93 gam ma túy còn lại sau giám định; 1/2 lưỡi dao lam làm bằng kim loại màu trắng,

trên cả hai mặt đều in dòng chữ CROMA; 06 (sáu) mảnh ni lon màu trắng, kích thước không giống nhau.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Sùng A T trình bày quan điểm bào chữa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Sùng A T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Sùng A T là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án 02 năm tù. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng, bản thân nghiện chất ma túy vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Sùng A T: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Sùng A T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 27/3/2019 bị cáo đã mua của một người đàn ông người Trung Quốc không quen biết 02 gói ma túy với giá 700.000 đồng mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ được của bị cáo Sùng A T có tổng khối lượng là 1,02 (Một phẩy không hai) gam chất ma túy Hêrôin. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Sùng A T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo

Sùng A T có nhân thân xấu, tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Sùng A T 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 26/5/2016 Sùng A T đã chấp hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm của bản án trên. Ngày 25/9/2016 Sùng A T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tính đến ngày phạm tội mới mặc dù bị cáo đã được xóa án tích song điều đó cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, phấn đấu trở thành một công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Đối với lời khai của Sùng A T vào ngày 23/3/2019 và ngày 27/3/2019 bị cáo đã vượt biên trái phép sang Trung Quốc để mua ma túy và sau khi mua được ma túy vào ngày 27/3/2019 bị cáo đã bỏ ra một ít sử dụng tại bờ sông Hồng bên phía Trung Quốc. Tuy nhiên chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo Sùng A T, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi sang Trung Quốc trái phép, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và phạm tội nhiều lần của Sùng A T nên Cơ quan điều tra đã không chứng minh làm rõ được. Vì vậy không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người nam giới người Trung Quốc đã bán cho Sùng A T 1,02 gam ma túy tại khu vực bờ sông Hồng bên phía Trung Quốc. Do Sùng A T không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của người nam giới này ở đâu nên quá trình điều tra Cơ quan điều tra không có căn cứ để chứng minh làm rõ vì vậy không đề cập xử lý là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Sùng A T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, xét xử bị cáo Sùng A T mức án 02 năm tù không được chấp nhận, bởi lẽ bị cáo Sùng A T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo còn có nhân thân xấu. Vì vậy mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 1,02 gam ma túy, sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại là 0,93 gam đã được tái niêm phong theo quy định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 1/2 lưỡi dao lam màu trắng, trên cả hai mặt đều in dòng chữ CROMA và 06 mảnh nilon màu trắng có kích thước không giống nhau cơ quan điều tra thu giữ được tại nhà bị cáo Sùng A T, xét thấy những đồ vật trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô màu sơn đỏ - đen, không rõ nhãn hiệu, không biển kiểm soát, không xác định được số khung, số máy Sùng A T dùng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận chiếc xe mô tô là của bị cáo mua của một người nam giới không quen biết bên Trung Quốc từ tháng 12/2018. Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc xe mô tô trên để xác minh, làm rõ xử lý sau xét thấy là phù hợp.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Sùng A T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Sùng A T 02(Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,93 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Sùng A T có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại khu vực cột mốc 93, tỉnh lộ 156 thuộc thôn Tùng Sáng, xã A Mú Sung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”; 1/2 lưỡi dao lam làm bằng kim loại màu trắng, trên cả hai mặt đều in dòng chữ CROMA; 06 (sáu) mảnh nilon màu trắng, kích thước không giống nhau.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16 tháng 5 năm 2019 giữa Công an huyện Bát Xát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Sùng A T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thu Trang